

Số: 28/2012/TT-BQP

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định Chứng nhận tốt nghiệp cho học viên quốc tế

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Xét đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban thành Thông tư quy định mẫu Chứng nhận tốt nghiệp cho học viên quốc tế.

Điều 1. Quy định mẫu Chứng nhận tốt nghiệp cho học viên quốc tế đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn. (Kèm theo phụ lục cách ghi nội dung trên chứng nhận tốt nghiệp cho học viên quốc tế).

Chứng nhận tốt nghiệp gồm 4 (bốn) trang, mỗi trang có kích thước 21 cm x 14,5 cm.

Trang 1 và trang 4 có nền màu đỏ nâu; trang 1 có hình Quốc huy, các chữ in trên trang 1 có màu vàng; trang 2 và trang 3 có nền màu vàng chanh, hoa văn viền màu vàng cam, chữ chứng nhận bằng tiếng Việt và tiếng Anh màu đỏ, các chữ khác màu đen; hình mặt trống đồng in chìm chính giữa trang 2, hình Khuê Văn Các in chìm chính giữa trang 3.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2012.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Các Thủ trưởng Bộ và CNTCCT;
- Các đầu mối trực thuộc Bộ;
- C50, C56, C64, C86;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VẬN TẢI, NCTH (Toan 90b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Thượng tướng Đỗ Bá Tỵ

Phụ lục
CÁCH GHI NỘI DUNG TRÊN CHỨNG NHẬN TỐT NGHIỆP
CHO HỌC VIÊN QUỐC TẾ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN NGẮN
HẠN
(Kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BQP ngày 06/04/2012 của Bộ trưởng Bộ Quốc
phòng)

(1) Ghi tên chức danh của thủ trưởng cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp chứng nhận tốt nghiệp, bằng tiếng Việt.

(2) Ghi tên cơ sở đào tạo, bằng tiếng Việt.

(3) Ghi rõ họ, đệm, tên của người được cấp chứng nhận tốt nghiệp, theo hộ chiếu.

(4) Ghi ngày, tháng, năm sinh theo giấy khai sinh. Nếu ngày sinh từ ngày 1 đến ngày 9, tháng sinh là tháng 1, tháng 2 thì ghi thêm số 0 phía trước; ghi năm sinh đầy đủ 04 chữ số (ví dụ: 07/02/1981).

(5) Ghi cấp bậc của người học tại thời điểm tốt nghiệp, bằng tiếng Việt.

(6) Ghi khoá học mà người học được cấp chứng nhận tốt nghiệp và nội dung đã được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, bằng tiếng Việt.

(7) Ghi thời gian từ khi vào học đến khi kết thúc (ví dụ: Từ 12/6/2010 đến 12/9/2010).

(8) Ghi địa danh tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ sở đào tạo chứng nhận tốt nghiệp đặt trụ sở chính, bằng tiếng Việt.

(9) Ghi ngày, tháng, năm cấp chứng nhận.

(10) Ghi rõ chức danh của thủ trưởng cơ sở đào tạo; thủ trưởng cơ sở đào tạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu theo quy định.

(11) Do cơ quan in phôi chứng nhận ghi khi cấp phôi.

(12) Do cơ sở đào tạo ghi vào sổ gốc cấp chứng nhận khi cấp chứng nhận tốt nghiệp.

(13) Ghi tên chức danh của thủ trưởng cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp chứng nhận tốt nghiệp, bằng tiếng Anh.

(14) Ghi tên cơ sở đào tạo, bằng tiếng Anh.

(15) Ghi như (3).

(16) Ghi như (4).

(17) Ghi cấp bậc của người học tại thời điểm tốt nghiệp, bằng tiếng Anh.

(18) Ghi khoá học mà người học được cấp chứng nhận tốt nghiệp và nội dung đã được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, bằng tiếng Anh.

(19) Ghi như (7).

(20) Ghi như (11).

(21) Ghi như (12).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

QUỐC HUY

CHỨNG NHẬN TỐT NGHIỆP
CERTIFICATE

21cm

14,5 cm

MINISTRY OF NATIONAL DEFENCE

.....(15)

.....(16)

CERTIFY THAT

Upon: Mr (Ms)(15).....

Date of birth:

(16).....

Rank:

(17).....

Has successfully completed the course of:

(18).....

.....

From..... To.....(19)

Serial number:.....(20)

Reference number:.....(21)

BỘ QUỐC PHÒNG

.....(1)

.....(2)

CHỨNG NHẬN

Cho:(3).....

Ngày, tháng, năm sinh: (4).....

Cấp bậc: (5).....

Đã tốt nghiệp khóa: (6).....

.....

Từ..... đến.....(7)

.....(8), ngày.....tháng.....năm.....(9)

.....(10)

Số hiệu:.....(11)

Số vào sổ:..

.....(12)

21cm

14,5 cm